

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Bản án số 15/2024/HS-ST

Ngày 16/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Liên.

2. Bà Lê Thị Quỳnh Tường.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Việt Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Cao Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/7/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/ TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn Ng, (tên gọi khác: H3) sinh ngày 02/02/2005; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046205012099, cấp ngày 10/02/2022; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Ph sinh năm 1983 và bà Hồ Thị L3 sinh năm 1985; chưa có vợ con; gia đình có 05 anh em, Ng là con đầu; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Hồ Văn D, sinh ngày 12/11/2006; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046206009817, cấp ngày 07/02/2023; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D1 sinh năm 1980 và bà Hồ Thị Ng1 sinh năm 1984; chưa có vợ con; gia đình có 03 anh em, D là con thứ hai; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Hồ A O, sinh ngày 01/01/1991; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046091002031, cấp ngày 27/4/2021; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quỳnh Ng2 sinh năm 1957 (Đã chết) và bà Kăn Ng3 sinh năm 1962 (Đã chết); vợ: Hồ Thị Ng4 sinh năm 1996; có 03 con: con đầu sinh năm 2013, con út sinh năm 2019; gia đình có 04 anh em, O là con thứ ba; tiền án, tiền sự: không có; Bị

cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Hồ Văn L, sinh ngày 15/6/2007; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046207007819, cấp ngày 25/01/2022; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Tà Ôi; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn K1 sinh năm 1975 và bà Hồ Thị K sinh năm 1983; chưa có vợ con; gia đình có 05 anh em, L là con thứ 4; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Hồ Văn G, sinh ngày 13/02/2006; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046206012967, cấp ngày 25/01/2022; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ sinh năm 1986 và bà Trần Thị X1 sinh năm 1986; chưa có vợ con; gia đình có 02 anh em, G là con đầu; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Hồ Văn Nh, sinh ngày 22/10/2006; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046206004037, cấp ngày 05/06/2021; nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Ng5 sinh năm 1975 và bà Lê Thị X sinh năm 1978; chưa có vợ con; gia đình có 02 anh em, Nh là con út; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Lê Su M, sinh ngày 20/12/2006; giới tính: Nam; sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế; căn cước công dân số 046206008729, (không có ngày cấp); nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Pa Cô; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức Kh sinh năm 1979 và bà Hồ Thị Th sinh năm 1983; chưa có vợ con; gia đình có 03 anh em, M là con út; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Công an xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Đại diện bị hại*: Ông Lê Văn L1, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn R, xã H, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt có lý do.

- *Người đại diện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lê Thị X, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện của Hồ Văn Nh; có mặt.

2. Bà Hồ Thị K, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện của Hồ Văn L; có mặt.

3. Bà Trần Thị X1, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện của Hồ Văn G; có mặt.

4. Bà Hồ Thị Ng1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; Người đại diện của Hồ Văn D; có mặt.

5. Bà Hồ Thị Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh

Thừa Thiên Huế; Người đại diện của Lê Su M; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hồ Văn D2, sinh năm 1993; nơi cư trú; thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Ng, Hồ A O, Lê Su M:* Ông Nguyễn Văn Chiết – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L, Hồ Văn D:* Ông Trần Thanh Lâm – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Nh, Hồ Văn G:* Bà Đỗ Thị Thanh Huyền – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người phiên dịch:*

+ Ông Trần Xuân T; địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn AL, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Nguyễn Văn Ng2; dân tộc Pa Cô; địa chỉ: tổ dân phố X, thị trấn AL, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Hồ Cu H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Ông Hồ Đức Q, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn K1, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

3. Ông Lê Văn L2, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

4. Ông Lê Kỷ H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt có lý do.

5. Ông Trần Trọng Th1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

6. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 02/9/2023, Hồ Văn D điều khiển xe mô tô Wave mang biển kiểm soát 75L1-172.72, không đội mũ bảo hiểm và không có giấy phép lái xe, chở Hồ Văn G. Khi đến đoạn đường gần khu vực trạm Biên phòng thuộc thôn P, xã K thì bị lực lượng tuần tra của Công an xã bắt, lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và tạm giữ xe, thì Hồ Văn Ng cũng có mặt. Ng rú D và G đến đoạn đường liên thôn P, xã K ném đá vào xe ô tô công vụ mang

biển kiểm soát 75A-005.88 của Công an xã K để trả thù, dẫn mặt thì D và G đồng ý. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, nhìn thấy xe mô tô ông Hồ Văn D2 đi qua, D đã vẫy tay xin ông D2 để về nhà báo tin cho mẹ biết việc Công an xã tạm giữ xe. Lúc này, Hồ Văn Ng và Hồ Văn G cũng di chuyển đến ngã ba thôn L, xã K để đợi D về báo tin cho gia đình.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, D sử dụng xe máy của ông Hồ Văn D2 chở Ng và G đến đoạn dốc thôn P, xã K để chờ xe ô tô của Công an xã K đi qua thực hiện hành vi ném đá thì gặp Hồ A O đang đi tìm bò nên kể việc D bị bắt xe. Khoảng 10 phút sau, Lê Su M điều khiển xe mô tô Wave mang biển kiểm soát 75G1- 432.03 chở Hồ Văn Nh, Hồ Văn L điều khiển xe mô tô Wave mang biển kiểm soát 75L1-160.13 cùng đến. Hai nhóm gặp nhau thì dừng lại nói chuyện. D kể lại sự việc và rủ mọi người cùng thực hiện hành vi ném đá thì tất cả mọi người đều đồng ý. M chỉ lên đồi cát xe thì L, D và M đem đi cát giấu để không bị công an phát hiện. Sau đó quay trở lại cùng cả nhóm đợi xe ô tô của Công an đến để thực hiện hành vi của mình. O chỉ đá to ven đường lăn ra cản đường, L chỉ gom đá nhỏ lại ném vào xe. Hồ A O, Hồ Văn D, Hồ Văn L và Hồ Văn Ng lăn hòn đá to thứ nhất từ bên lề đường ra chặn xe; Hồ A O, Hồ Văn L và Hồ Văn G lăn hòn đá to thứ hai ra chặn ở đường và hòn đá to thứ ba do Hồ Văn D, Hồ Văn Ng và Hồ Văn L lăn ra; Còn Lê Su M, Hồ Văn G và Hồ Văn Nh nhặt đá nhỏ ven đường gom lại. Sau khi lăn đá chặn đường, mỗi bị cáo cầm 02 hòn đá lên đồi, đợi xe của Công an xã K đi qua để ném.

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 03/9/2023, tổ công tác Công an xã K di chuyển đến đoạn dốc đường liên thôn P – L, xã K. Đi trước là xe mô tô do Hồ Cu H điều khiển tiếp theo là xe mô tô do Hồ Đức Q điều khiển chở Lê Văn L2, đi cuối là xe ô tô của Công an xã K, trên xe gồm có Lê Kỳ H1, Trần Trọng Th1 và Nguyễn Văn T1. Khi phát hiện có các hòn đá to giữa đường anh L2, anh Q và anh H đã lăn đá qua sát mép đường để ô tô lưu thông. Xe ô tô mang biển kiểm soát 75A-005.88 của Công an xã K di chuyển đến gần vị trí mà các bị cáo đang đứng đợi thì tất cả bị cáo, mỗi người cầm 02 hòn đá tập trung ném vào xe ô tô rồi bỏ chạy theo 02 nhóm. Hậu quả xe ô tô mang biển kiểm soát 75A-005.88 của Công an xã K bị hư hỏng, nhưng những cán bộ thi hành công vụ ngồi trong xe không bị thương tích gì.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện A Lưới, kết luận thiệt hại các bộ phận của xe ô tô loại CARRY, nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, số khung: MHYHDC61TMJ912802, số máy: K15BT1297322, biển kiểm soát 75A-005.88, như sau:

- Phần kim loại phía trước đầu xe ô tô bị trầy xước phần sơn màu trắng và công vênh, biến dạng phần kim loại, không rõ hình dạng, có kích thước (39x12) cm. Tại thời điểm định giá ngày 03/9/2023 có giá 1.500.000 đồng.

- Kính chắn gió phía trước xe ô tô bị vỡ, lún biến dạng không rõ hình dạng có kích thước (63x68) cm. Tại thời điểm định giá ngày 03/9/2023 có giá 3.000.000 đồng.

- Phần nhựa màu đen nối giữa capo và kính chắn gió phía trước xe ô tô bị nứt vỡ nhựa, không rõ hình dạng, có kích thước (19x10) cm. Tại thời điểm định giá ngày 03/9/2023 có giá 1.000.000 đồng.

Tổng thiệt hại: 5.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án mà Cơ quan Điều tra thu giữ và đã trả lại cho các chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp:

- 01 (một) xe ô tô, loại CARRY, nhãn hiệu SUZUKI, màu trắng, số khung: MHYHDC61TMJ912802, số máy: K15BT1297322, biển kiểm soát 75A-005.88, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu xanh bạc, mang biển kiểm soát 75L1-172.72, số khung: RLHJA3921PY516239, số máy: JA39E3147488, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 75L1-160.13, số khung: RLHJA3926NY179824, số máy: JA39E2676739, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng, mang biển kiểm soát 75G1-432.03, số khung: RLHJA3921MY264276, số máy: JA39E2384555, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FERROLI, không có biển kiểm soát, số khung: UMAX-N58655, số máy: 2FMH-058655, đã qua sử dụng.

Vật chứng vụ án mà Cơ quan điều tra đã chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới chờ xử lý.:

- 15 hòn đá đều không rõ hình dạng, có màu xám trắng, nhiều kích thước khác nhau (16x7cm; 7x6cm; 8x7cm; 6x5,5cm; 6x6,5cm; 6x6cm; 11x8cm; 6x7cm; 8x7cm; 6x6cm; 7x6cm; 6x5cm; 7x6cm; 7x5cm; 11,5x7cm).

- 03 hòn đá (dùng chặn đường xe ô tô), đều không rõ hình dạng, có màu xám trắng, nhiều kích thước khác nhau (52x57cm; 37x34cm; 37x33cm)

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, không gắn biển kiểm soát, xe bị thiếu nhiều bộ phận, số khung: RLCS3S3106Y044377, số máy: 3S31044377, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đôi dép màu trắng, dây màu đen, đã qua sử dụng.

Về dân sự: Bị hại đã thuê sửa chữa hết 7.000.000 đồng các bị cáo đã bồi thường, khắc phục xong.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới giữ nguyên quyết định truy tố Hồ Văn Ng, Hồ Văn D, Hồ A O, Hồ Văn L, Hồ Văn G, Hồ Văn Nh và Lê Su M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng điều luật và mức phạt các bị cáo:

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt Hồ Văn Ng từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, Điều 54, Điều 65, Điều 91 và Điều 98; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt Hồ Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, Điều 54, Điều 58 và Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt Hồ A O từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 100; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt các bị cáo Hồ Văn G, Hồ Văn L, Lê Su M và Hồ Văn Nh mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cải tạo không giam giữ vì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 15 hòn đá, đều không rõ hình dạng, có màu xám trắng, nhiều kích thước khác nhau (16x7cm; 7x6cm; 8x7cm; 6x5,5cm; 6x6,5cm; 6x6cm; 11x8cm; 6x7cm; 8x7cm; 6x6cm; 7x6cm; 6x5cm; 7x6cm; 7x5cm; 11,5x7cm).

+ Tịch thu tiêu hủy 03 hòn đá (dùng chặn đường xe ô tô), đều không rõ hình dạng, có màu xám trắng, nhiều kích thước khác nhau (52x57cm; 37x34cm; 37x33cm).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép màu trắng, dây màu đen, đã qua sử dụng do bị cáo không có nguyện vọng nhận lại.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLCS3S3106Y044377, số máy: 3S31044377, đã qua sử dụng không phải phương tiện dùng vào phạm tội trả lại cho người quản lý hợp pháp.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo là người thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn Chiết bào chữa cho các bị cáo Hồ Văn Ng, Hồ A O và Lê Su M đồng ý tội danh và điều khoản Viện kiểm sát đề nghị, nhưng mức phạt là nghiêm khắc; đề nghị thêm không áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Hồ Văn Ng và đề nghị mức án 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Còn các bị cáo khác thì đồng ý, không có ý kiến khác.

Bà Đỗ Thị Thanh Huyền bào chữa cho các bị cáo Hồ Văn Nh và Hồ Văn G cho rằng Nh và G do bị rủ rê lôi kéo, phạm tội nhất thời, khai báo rõ ràng, con em dân tộc ở vùng kinh tế khó khăn nhận thức pháp luật còn hạn chế đề nghị phạt 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo

Ông Trần Thanh Lâm bào chữa cho các bị cáo Hồ Văn L và Hồ Văn D cho rằng các bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, tâm sinh lý chưa hoàn thiện, nhận thức pháp luật còn hạn chế, thiệt hại không lớn. Đồng ý tội danh và điều khoản Viện kiểm sát đề nghị, tuy vậy đối với hai bị cáo cần áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51; không áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 đối với Hồ Văn D. Đề nghị phạt Hồ Văn D 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo; phạt Hồ Văn L 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng, 07 bị cáo công nhận hành vi phạm tội của mình như lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ xác định có tội: Hồ Văn Ng, Hồ Văn D, Hồ A O, Hồ Văn L, Hồ Văn G, Hồ Văn Nh và Lê Su M có quen biết nhau, 07 bị cáo cùng thống nhất ý chí và hành động, thực hiện hành vi ném đá vào xe Công an xã K hư hỏng phải sửa chữa hết 7.000.000 đồng, nên đồng phạm, phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo tuổi đời còn trẻ trong đó có những bị cáo dưới 18 tuổi nhưng rất manh động, khi vi phạm pháp luật bị phát hiện thì tìm cách chống đối, gây mất trật tự trị an của địa phương những thời điểm cả nước đang vui tươi đón chào ngày lễ lớn của đất nước. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng đơn giản, đứng đầu vụ là Hồ Văn Ng, khi biết cơ quan thực thi nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trong những ngày lễ lớn của đất nước đã lập biên bản tạm giữ phương tiện của người vi phạm pháp luật, Ng không ủng hộ còn kích động D và G tạo nên mâu thuẫn; đã đề xướng, tổ chức mai phục ném đá xe của Công an xã đang thi hành nhiệm vụ, đồng thời cùng các bị cáo khác thực hành tích cực và xúi dục D và G là người dưới 18 tuổi phạm tội. Đối với Hồ Văn D chưa có giấy phép lái xe để đủ điều kiện điều khiển xe mô tô, không đội mũ bảo hiểm, bị tạm giữ phương tiện và bị phạt hành chính thì đã nghe theo lời xúi dục của Ng và rủ cả 07 bị cáo thực hiện hành vi ném đá, cũng là người thực hành tích cực và xúi dục người chưa đủ 18 tuổi phạm tội. D phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên để xử phạt và không cần phải cách ly khỏi xã hội mà phạt tù, cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương cùng gia đình giáo dục cũng đủ để trở thành người tốt. Đối với Hồ A O đã thực hành tích cực và cũng là người đề xướng lăn đá để chặn đường làm cản

trở vận tốc xe ô tô của Công an thi hành nhiệm vụ, nên trách nhiệm của Hồ A O cũng phải áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo là phù hợp. Đối với các bị cáo Hồ Văn L, Hồ Văn Nh, Lê Su M và Hồ Văn G là người bị lôi kéo đã thực hành tích cực, nhưng đã thật thà khai báo ăn năn hối cải, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đã vận động gia đình cùng các bị cáo khác bồi thường thiệt hại đầy đủ, nhân thân tốt nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý cũng đủ để giáo dục thành công dân tốt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Hồ Văn Ng, Hồ Văn D phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Hồ A O, Hồ Văn Nh, Hồ Văn L, Hồ Văn G và Lê Su M không phạm vào các tình tiết tăng nặng.

Cả 07 bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị áp dụng các điều luật và mức án, hình phạt là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị, do gia đình khó khăn không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng.

[7] Về dân sự các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ không phải bồi thường thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 18 hòn đá (trong 15 hòn đá nhỏ và 3 hòn đá to) có kích thước khác nhau 16x7cm; 7x6cm; 8x7cm; 6x5,5cm; 6x6,5cm; 6x6cm; 11x8cm; 6x7cm; 8x7cm; 6x6cm; 7x6cm; 6x5cm; 7x6cm; 7x5cm; 11,5x7cm; 52x57cm; 37x34cm; 37x33cm. Trong đó viên số 03 không phải tang vật và không có giá trị.

+ 01 (một) đôi dép màu trắng, dây màu đen, đã qua sử dụng, không có giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLCS3S3106Y044377, số máy 3S31044377, đã qua sử dụng trả lại cho người quản lý hợp pháp Hồ Văn D2.

[10] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho 07 bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh và điều luật áp dụng: Các bị cáo Hồ Văn Ng, Hồ Văn D, Hồ A O, Hồ Văn G, Hồ Văn L, Lê Su M và Hồ Văn Nh phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, điểm o khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự phạt Hồ Văn Ng 18 (Mười tám) tháng tù; Thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, Điều 54, Điều 58, Điều 65, Điều 91 và Điều 98; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự phạt Hồ Văn D 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, Điều 54, Điều 58 và Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự phạt Hồ A O 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hồ Văn D và Hồ A O cho chính quyền địa phương xã K, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 178; Điều 17, Điều 36, Điều 58, Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 100; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự phạt các bị cáo Hồ Văn G, Hồ Văn L, Lê Su M và Hồ Văn Nh mỗi bị cáo 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 18 hòn đá (15 viên nhỏ, 3 viên to), đều không rõ hình dạng, có màu xám trắng, nhiều kích thước khác nhau, mỗi viên 16x7cm; 7x6cm; 8x7cm; 6x5,5cm; 6x6,5cm; 6x6cm; 11x8cm; 6x7cm; 8x7cm; 6x6cm; 7x6cm; 6x5cm; 7x6cm; 7x5cm; 11,5x7cm; 52x57cm; 37x34cm; 37x33cm)

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép màu trắng, dây màu đen, đã qua sử dụng của Hồ Văn Nh.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đen, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLCS3S3106Y044377, số máy: 3S31044377, đã qua sử dụng trả lại cho người người quản lý hợp pháp Hồ Văn D2.

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Văn Ng, Hồ Văn D, Hồ A O, Hồ Văn L, Hồ Văn G, Hồ Văn Nh và Lê Su M.

Các bị cáo, người đại diện cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo dưới 18 tuổi có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- CCTHADS huyện A Lưới
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- THA-HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Vĩnh